



Professional

GLF 55-6

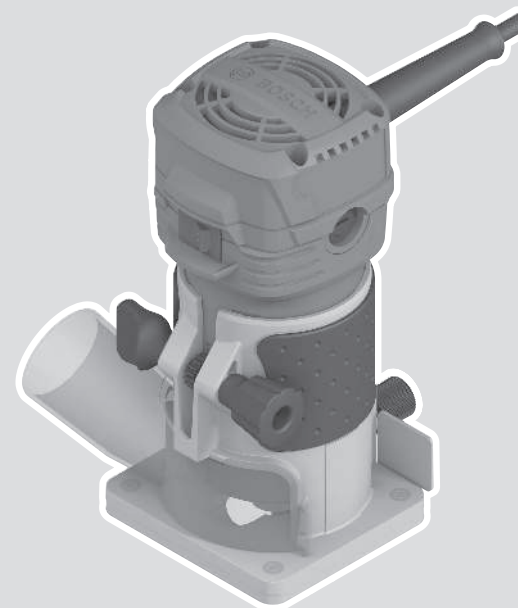
Robert Bosch Power Tools GmbH
70538 Stuttgart
GERMANY

www.bosch-pt.com

1 609 92A 8RJ (2025.11) TAG / 13



1 609 92A 8RJ

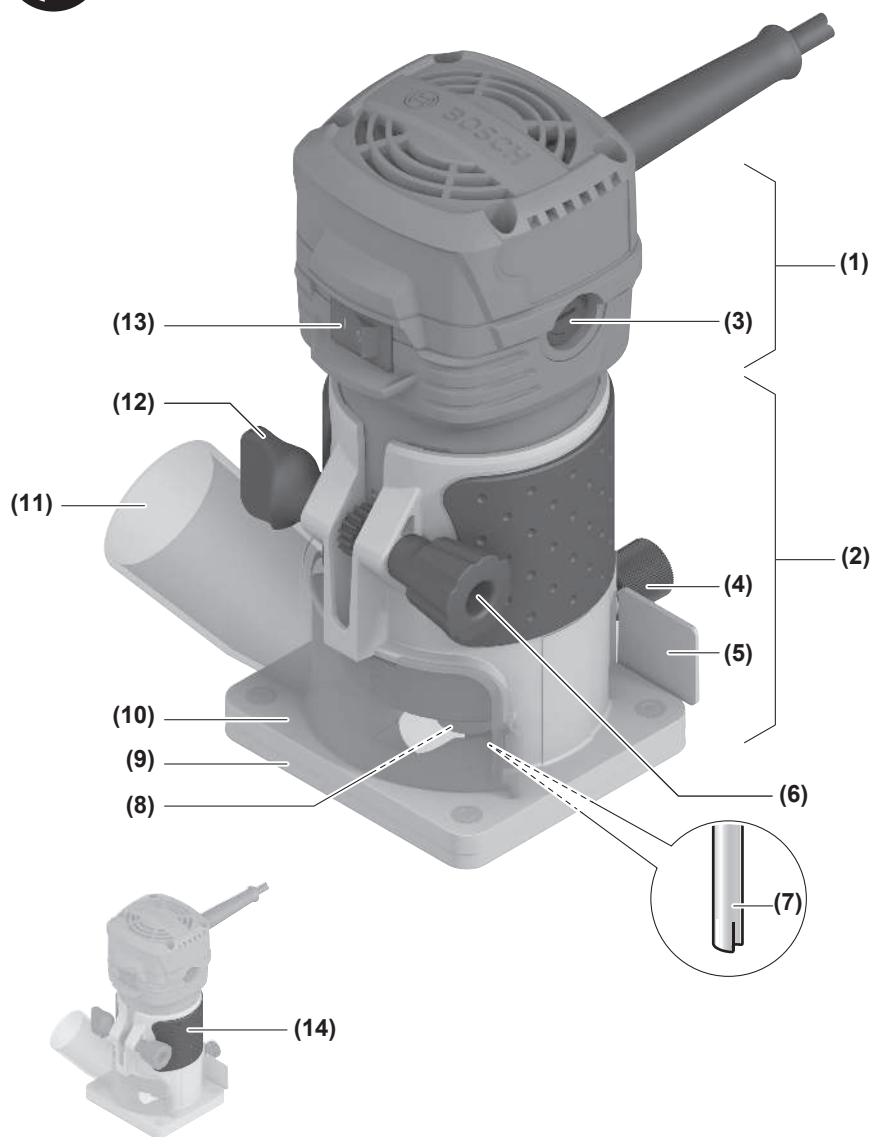


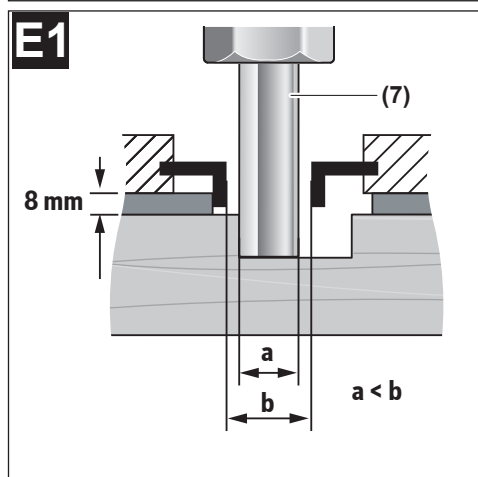
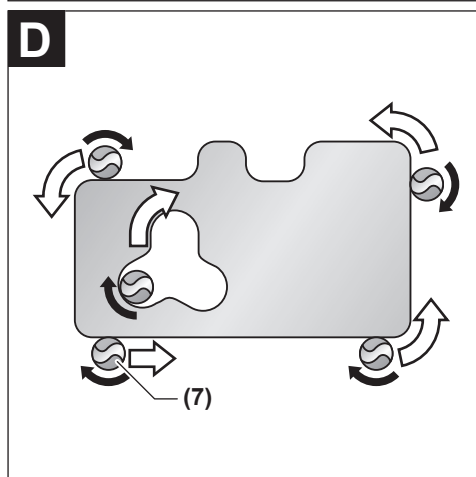
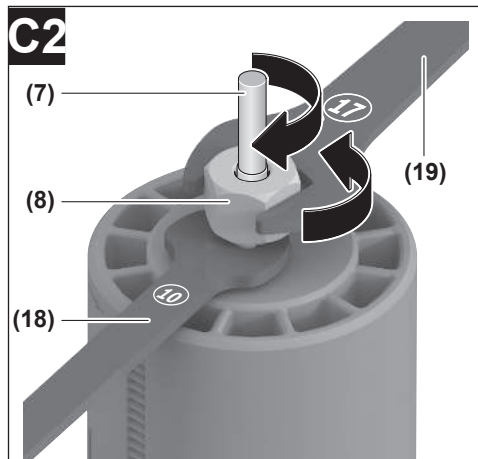
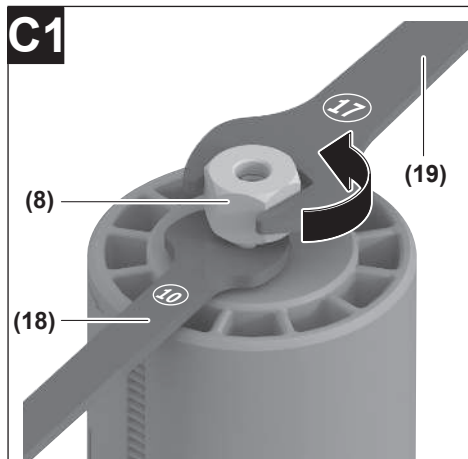
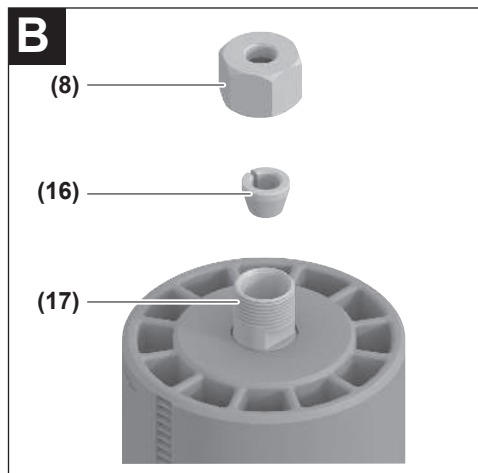
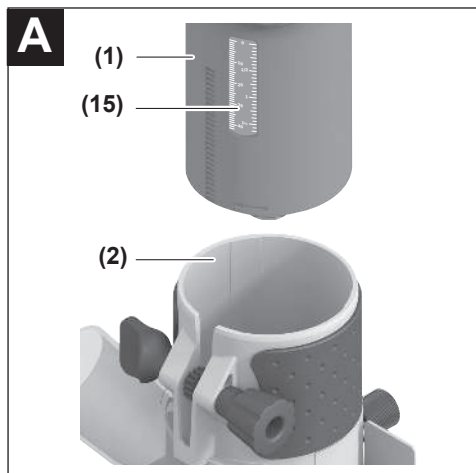
vi Bản gốc hướng dẫn sử dụng

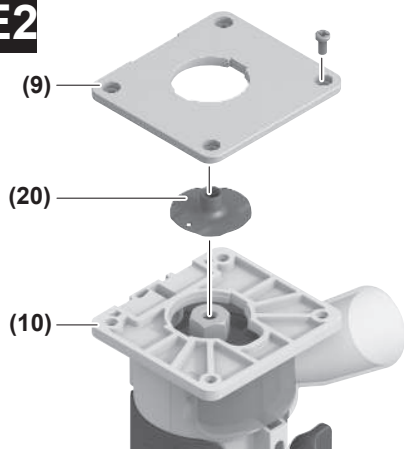
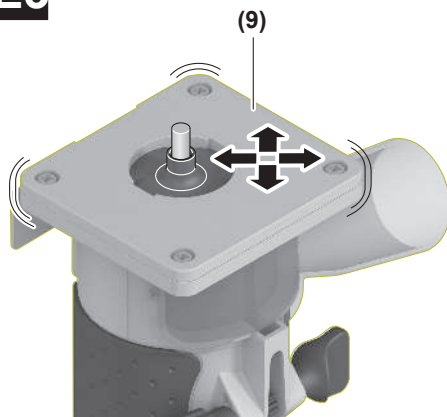
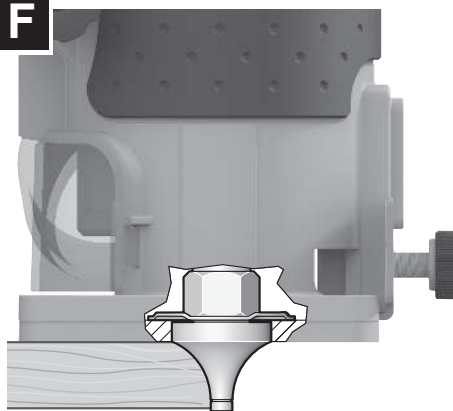
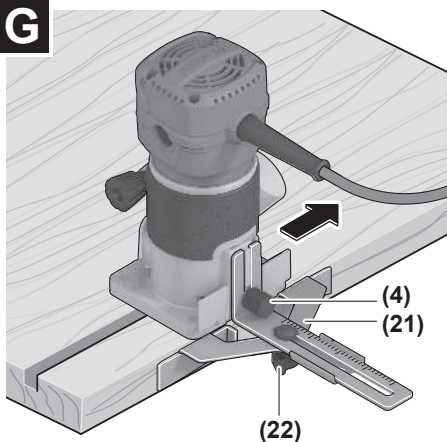
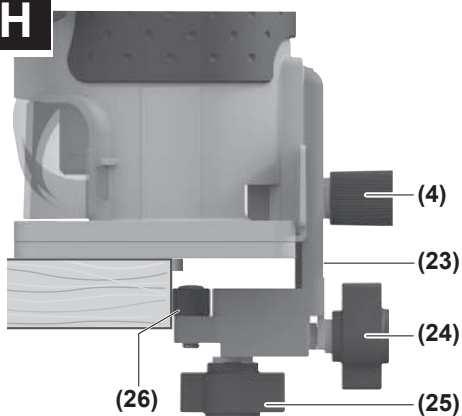
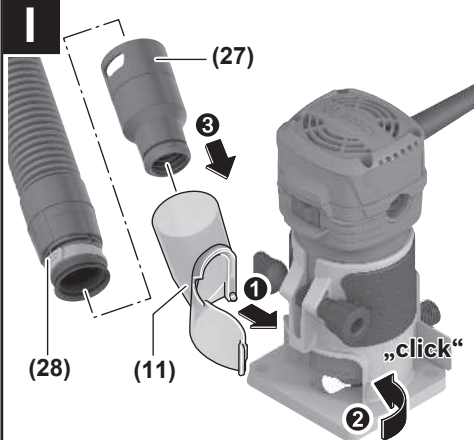


Tiếng Việt Trang 6







E2**E3****F****G****H****I**

Tiếng Việt

Hướng dẫn an toàn

Hướng dẫn an toàn chung cho dụng cụ điện

⚠ CẢNH BÁO Hãy đọc toàn bộ các cảnh báo an toàn, hướng dẫn, hình ảnh và thông số kỹ thuật được cung cấp cho dụng cụ điện cầm tay này. Không tuân thủ mọi hướng dẫn được liệt kê dưới đây có thể bị điện giật, gây cháy và/hoặc bị thương tật nghiêm trọng. **Hãy giữ tất cả tài liệu về cảnh báo và hướng dẫn để tham khảo về sau.**

Thuật ngữ "dụng cụ điện cầm tay" trong phần cảnh báo là để cập đến sự sử dụng dụng cụ điện cầm tay của bạn, loại sử dụng điện nguồn (có dây cắm điện) hay vận hành bằng pin (không dây cắm điện).

Khu vực làm việc an toàn

- ▶ **Giữ nơi làm việc sạch và đủ ánh sáng.** Nơi làm việc bừa bộn và tối tăm dễ gây ra tai nạn.
- ▶ **Không vận hành dụng cụ điện cầm tay trong môi trường dễ gây nổ, chẳng hạn như nơi có chất lỏng dễ cháy, khí đốt hay rác.** Dụng cụ điện cầm tay tạo ra các tia lửa nên có thể làm rác bén cháy hay bốc khói.
- ▶ **Không để trẻ em hay người đến xem đứng gần khi vận hành dụng cụ điện cầm tay.** Sự phân tâm có thể gây ra sự mất điều khiển.

An toàn về điện

- ▶ **Phích cắm của dụng cụ điện cầm tay phải thích hợp với ổ cắm.** Không bao giờ được cải biến lại phích cắm dưới mọi hình thức. Không được sử dụng phích tiếp hợp nối tiếp đất (dây mát). Phích cắm nguyên bản và ổ cắm đúng loại sẽ làm giảm nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Tránh không để thân thể tiếp xúc với đất hay các vật có bề mặt tiếp đất như đường ống, lò sưởi, hàng rào và tủ lạnh.** Có nhiều nguy cơ bị điện giật hơn nếu cơ thể bạn bị tiếp hay nối đất.
- ▶ **Không được để dụng cụ điện cầm tay ngoài mưa hay ở tình trạng ẩm ướt.** Nước vào máy sẽ làm tăng nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Không được lạm dụng dây dẫn điện.** Không bao giờ được nắm dây dẫn để xách, kéo hay rút phích cắm dụng cụ điện cầm tay. Không để dây gần nơi có nhiệt độ cao, dầu nhớt, vật nhọn bén và bộ phận chuyển động. Làm hỏng hay cuộn rối dây dẫn làm tăng nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Khi sử dụng dụng cụ điện cầm tay ngoài trời,** dùng dây nối thích hợp cho việc sử dụng ngoài trời. Sử dụng dây nối thích hợp cho việc sử dụng ngoài trời làm giảm nguy cơ bị điện giật.

- ▶ **Nếu việc sử dụng dụng cụ điện cầm tay ở nơi ẩm ướt là không thể tránh được,** dùng thiết bị ngắt mạch tự động (RCD) bảo vệ nguồn. Sử dụng thiết bị ngắt mạch tự động RCD làm giảm nguy cơ bị điện giật.

An toàn cá nhân

- ▶ **Hãy tỉnh táo, biết rõ mình đang làm gì và hãy sử dụng ý thức khi vận hành dụng cụ điện cầm tay.** Không sử dụng dụng cụ điện cầm tay khi đang mệt mỏi hay đang bị tác động do chất gây nghiện, rượu hay dược phẩm gây ra. Một thoáng mất tập trung khi đang vận hành dụng cụ điện cầm tay có thể gây thương tích nghiêm trọng cho bản thân.
 - ▶ **Sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân.** Luôn luôn đeo kính bảo vệ mắt. Trang bị bảo hộ như khẩu trang, giày chống trượt, nón bảo hộ, hay dụng cụ bảo vệ tai khi được sử dụng đúng nơi đúng chỗ sẽ làm giảm nguy cơ thương tật cho bản thân.
 - ▶ **Phòng tránh máy khởi động bất ngờ.** Bảo đảm công tắc máy ở vị trí tắt trước khi cắm vào nguồn điện và/hoặc lắp pin vào, khi nhấn máy lên hay khi mang xách máy. Ngáng ngón tay vào công tắc máy để xách hay kích hoạt dụng cụ điện cầm tay khi công tắc ở vị trí mở dễ dẫn đến tai nạn.
 - ▶ **Lấy mọi chìa hay khóa điều chỉnh ra trước khi mở điện dụng cụ điện cầm tay.** Khóa hay chìa còn gắn dính vào bộ phận quay của dụng cụ điện cầm tay có thể gây thương tích cho bản thân.
 - ▶ **Không rướn người.** Luôn luôn giữ tư thế đứng thích hợp và thăng bằng. Điều này tạo cho việc điều khiển dụng cụ điện cầm tay tốt hơn trong mọi tình huống bất ngờ.
 - ▶ **Trang phục thích hợp.** Không mặc quần áo rộng lủng thùng hay mang trang sức. Giữ tóc và quần áo xa khỏi các bộ phận chuyển động. Quần áo rộng lủng thùng, đồ trang sức hay tóc dài có thể bị cuốn vào các bộ phận chuyển động.
 - ▶ **Nếu có các thiết bị đi kèm để nối máy hút bụi và các phụ kiện khác, bảo đảm các thiết bị này được nối và sử dụng tốt.** Việc sử dụng các thiết bị gom hút bụi có thể làm giảm các độc hại liên quan đến bụi gây ra.
 - ▶ **Không để thói quen do sử dụng thường xuyên dụng cụ khiến bạn trở nên chủ quan và bỏ qua các quy định an toàn dụng cụ.** Một hành vi bất cẩn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng chỉ trong tích tắc.
- Sử dụng và bảo dưỡng dụng cụ điện cầm tay**
- ▶ **Không được ép máy.** Sử dụng dụng cụ điện cầm tay đúng loại theo đúng ứng dụng của bạn. Dụng cụ điện cầm tay đúng chức năng sẽ

làm việc tốt và an toàn hơn theo đúng tiến độ mà máy được thiết kế.

- ▶ **Không sử dụng dụng cụ điện cầm tay nếu như công tắc không tắt và mở được.** Bất kỳ dụng cụ điện cầm tay nào mà không thể điều khiển được bằng công tắc là nguy hiểm và phải được sửa chữa.
- ▶ **Rút phích cắm ra khỏi nguồn điện và/hay pin ra khỏi dụng cụ điện cầm tay nếu có thể tháo được, trước khi tiến hành bất kỳ điều chỉnh nào, thay phụ kiện, hay cất dụng cụ điện cầm tay.** Các biện pháp ngăn ngừa như vậy làm giảm nguy cơ dụng cụ điện cầm tay khởi động bất ngờ.
- ▶ **Cất giữ dụng cụ điện cầm tay không dùng tới nơi trẻ em không lấy được và không cho người chưa từng biết dùng dụng cụ điện cầm tay hay các hướng dẫn này sử dụng dụng cụ điện cầm tay.** Dụng cụ điện cầm tay nguy hiểm khi ở trong tay người chưa được chỉ cách sử dụng.
- ▶ **Bảo quản dụng cụ điện cầm tay và các phụ kiện.** Kiểm tra xem các bộ phận chuyển động có bị sai lệch hay kẹt, các bộ phận bị rạn nứt và các tình trạng khác có thể ảnh hưởng đến sự vận hành của máy. Nếu bị hư hỏng, phải sửa chữa máy trước khi sử dụng. Nhiều tai nạn xảy ra do bảo quản dụng cụ điện cầm tay tồi.
- ▶ **Giữ các dụng cụ cắt bén và sạch.** Bảo quản đúng cách các dụng cụ cắt có cạnh cắt bén làm giảm khả năng bị kẹt và dễ điều khiển hơn.
- ▶ **Sử dụng dụng cụ điện cầm tay, phụ kiện, đầu cái v. v., đúng theo các chỉ dẫn này, hãy lưu ý đến điều kiện làm việc và công việc phải thực hiện.** Sự sử dụng dụng cụ điện cầm tay khác với mục đích thiết kế có thể tạo nên tình huống nguy hiểm.
- ▶ **Giữ tay cầm và bề mặt nắm luôn khô ráo, sạch sẽ và không dính dầu mỡ.** Tay cầm và bề mặt nắm trơn trượt không đem lại thao tác an toàn và kiểm soát dụng cụ trong các tình huống bất ngờ.

Bảo dưỡng

- ▶ **Đưa dụng cụ điện cầm tay của bạn đến thợ chuyên môn để bảo dưỡng, chỉ sử dụng phụ tùng đúng chủng loại để thay.** Điều này sẽ đảm bảo sự an toàn của máy được giữ nguyên.

Các hướng dẫn an toàn cho phay cạnh

- ▶ **Chỉ cầm dụng cụ điện cầm tay tại các bề mặt cầm nắm có cách điện, vì máy cắt có thể chạm vào chính dây điện của thiết bị.** Cắt một dây "có điện" có thể làm cho các phần kim loại hở của dụng cụ điện cầm tay "có điện" và có thể gây ra điện giật cho người vận hành.

- ▶ **Sử dụng các kẹp hoặc cách thức tiến khác để cố định và đỡ phôi gia công vào sàn thao tác cố định.** Việc cầm phôi gia công bằng tay hoặc tựa người vào phôi gia công làm cho nó dễ đổ và có thể dẫn đến mất kiểm soát.
- ▶ **Tốc độ danh định của máy phay phải ít nhất là bằng với tốc độ tối đa được ghi trên dụng cụ điện cầm tay.** Máy phay chạy nhanh hơn tốc độ danh định của chúng có thể văng vỡ ra.
- ▶ **Máy phay hay bất kỳ loại phụ tùng nào khác phải vừa vận phù hợp với giá đỡ dụng cụ (mâm cặp) của dụng cụ điện.** Mũi phay mà không vừa khít chính xác với phần cặp dụng cụ của máy sẽ quay không đều, rung lắc dữ dội và có thể dẫn đến sự mất kiểm soát.
- ▶ **Chỉ cho máy gia công vật liệu khi máy đã hoạt động.** Nếu không làm vậy thì sẽ có nguy cơ bị giật ngược do dụng cụ cắt bị kẹp chặt trong vật gia công.
- ▶ **Không phay bằng các vật thể kim loại, đinh hoặc vít.** Mũi phay có thể bị làm hỏng và làm gia tăng sự rung lắc.
- ▶ **Dùng thiết bị dò tìm thích hợp để xác định nếu có các công trình công cộng lắp đặt ngầm trong khu vực làm việc hay liên hệ với Cty công trình công cộng địa phương để nhờ hỗ trợ.** Đụng chạm đường dẫn điện có thể gây ra hỏa hoạn và điện giật. Làm hư hại đường dẫn khí ga có thể gây nổ. Làm thủng đường dẫn nước gây hư hỏng tài sản hay có khả năng gây ra điện giật.
- ▶ **Không sử dụng máy phay cùn hoặc bị hỏng.** Mũi phay đã cùn hay hư hỏng làm tăng sự ma sát, có thể bị kẹp chặt và rồi dẫn đến sự mất thăng bằng.
- ▶ **Luôn luôn đợi cho máy hoàn toàn ngừng hẳn trước khi đặt xuống.** Dụng cụ lắp vào máy có thể bị kẹp chặt dẫn đến việc dụng cụ điện cầm tay bị mất điều khiển.

Mô Tả Sản Phẩm và Đặc Tính Kỹ Thuật



Đọc kỹ mọi cảnh báo an toàn và mọi hướng dẫn. Không tuân thủ mọi cảnh báo và hướng dẫn được liệt kê dưới đây có thể bị điện giật, gây cháy và / hay bị thương tật nghiêm trọng.

Xin lưu ý các hình minh hoạt trong phần trước của hướng dẫn vận hành.

Sử dụng đúng cách

Máy được thiết kế để phay rãnh, cạnh biên, mặt cạnh và các lỗ phân bố trái dài cũng như chép hình vào gỗ, nhựa và các vật liệu xây dựng nhẹ khi các vật này dính chắc trên vật gia công.

Các bộ phận được minh họa

Việc đánh số các thành phần đã minh họa liên quan đến mô tả dụng cụ điện trên trang hình ảnh.

- (1) Động cơ máy
- (2) Khuôn bao phay
- (3) Nơi lắp chốt than
- (4) Núm của ống dẫn máy cắt
- (5) Bộ phận dẫn phoi
- (6) Vít đầu có khóa cho bộ phay
- (7) Máy phay ^{a)}
- (8) Mâm cặp
- (9) Tấm hướng dòng
- (10) Chân đế khuôn bao
- (11) Đầu nối cho hệ thống hút bụi
- (12) Ốc tai hồng của buồng máy cắt
- (13) Công tắc bật/tắt
- (14) Tay nắm (có bề mặt nắm cách điện)
- (15) Thước chia độ dùng để điều chỉnh độ sâu phay
- (16) Cổ góp
- (17) Phần lắp dụng cụ
- (18) Chia vận miệng mỡ (10 mm)^{a)}
- (19) Chia vận miệng mỡ (17 mm)^{a)}
- (20) Bạc dẫn hướng^{a)}
- (21) Thanh cũ^{a)}
- (22) Bu-lông tai hồng của đường cấp cạnh^{a)}
- (23) Khung tựa ống dẫn^{a)}
- (24) Vít tai hồng để cố định hướng ngang^{a)}
- (25) Vít tai hồng để căn chỉnh hướng ngang của khung tựa ống dẫn^{a)}
- (26) Bánh lăn^{a)}
- (27) Cút nối ống hút^{a)}
- (28) Ống hút^{a)}

a) Phụ kiện này không thuộc phạm vi giao hàng tiêu chuẩn.

Thông số kỹ thuật

Phay cạnh		GLF 55-6
Mã số máy		3 601 FA0 0..
Công suất vào danh định	W	550
Tốc độ không tải	/phút	33 000
Phần lắp dụng cụ	mm inch	6 ¼
Trọng lượng ^{A)}	kg	1,4

Phay cạnh GLF 55-6

Cấp độ bảo vệ □ / II

A) Với cút nối ống hút, không cấp lưới điện
Các giá trị đã cho cho hiệu lực cho điện thế danh định [U] 230 V. Đối với điện thế thấp hơn và các loại máy dành riêng cho một số quốc gia, các giá trị này có thể thay đổi.
Các giá trị có thể khác nhau tùy thuộc vào sản phẩm và tùy thuộc vào ứng dụng và điều kiện môi trường. Xem thêm thông tin chi tiết trên trang www.bosch-professional.com/wac.

Sự lắp vào

► Trước khi tiến hành bất cứ việc gì trên máy, kéo phích cắm điện nguồn ra.

Thay Dụng Cụ

► Để lắp hay thay mũi phay, xin khuyến nghị nên mang găng bảo vệ tay.

Bạn có thể mua được các loại mũi phay chính hãng trong chương trình phụ kiện tổng quát của **Bosch** ở cửa hàng chuyên ngành.

Tháo khuôn bao phay (xem hình A)

Trước khi bạn có thể lắp máy phay, trước hết bạn phải ngắt khuôn bao phay (2) khỏi động cơ máy (1).

Tháo ốc tai hồng (12) ở buồng máy cắt (2).
Bạn kéo động cơ chính lên trên.

Thay đổi cổ góp (xem Hình B)

Tùy theo máy cắt được sử dụng, bạn phải thay đổi núm xoay bằng một vòng đai (8) trước khi lắp máy cắt.

Nếu đã lắp sẵn sàng vòng đai cho máy cắt của bạn, hãy tiếp tục các bước làm trong mục sau đây.
Cổ góp (16) phải khớp vào đai ốc mũ với một khe hở. Đai ốc mũ (8) phải được lắp dễ dàng. Nếu mâm cặp hay cổ góp bị hỏng, cần phải thay ra ngay.
Bạn đặt cờ lê (18) lên nơi tiếp nhận của dụng cụ (17) (xem Hình C1).

Bạn vận núm xoay ra ngược chiều kim đồng hồ (8) bằng cờ lê (19).

Nếu cần, trước khi lắp các bộ phận vào, dùng một cọ mềm để chải hay dùng khí nén để thổi sạch trước.

Hãy đặt đai ốc mũ mới lên giá đỡ dụng cụ (17).
Vận mâm cặp chặt lại một cách vừa phải.

► Không siết chặt cổ góp với đai ốc mũ, nếu máy phay chưa được lắp. Nếu không, cổ góp có thể bị hỏng.

Lắp máy phay vào (xem Hình ảnh C1 – C2)

Tùy theo mục đích ứng dụng, hầu hết các loại mũi phay khác nhau về kiểu dáng và chất lượng hiện đều có bán ở thị trường.

Máy phay làm từ thép siêu tốc hiệu suất cao (HSS) phù hợp để gia công vật liệu mềm ví dụ như gỗ mềm và nhựa.

Các máy phay có lưỡi cắt kim loại cứng (HM) đặc biệt phù hợp với vật liệu cứng và mài mòn như gỗ cứng và nhôm.

Bạn có thể mua được các loại mũi phay chính hãng trong chương trình phụ kiện tổng quát của Bosch ở cửa hàng chuyên ngành.

Chỉ sử dụng mũi phay sạch và có tình trạng hoàn hảo.

Lắp khuôn bao phay (xem Hình A)

Đặt phay bạn phải lắp khuôn bao phay (2) vào động cơ máy (1).

Tháo ốc tai hồng (12) ở buồng máy cắt (2).

Trượt nhẹ động cơ chính (1) vào trong buồng máy cắt (2).

Đóng ốc tai hồng (12) ở buồng máy cắt (2).

Hướng dẫn: Vít tai hồng (12) và vít đầu có khóa (6) có thể thay thế cho nhau.

► **Sau khi lắp vào, luôn luôn kiểm tra xem động cơ máy có nằm chắc chắn trong khuôn bao phay không.**

Hút Dầm/Bụi

Tránh làm việc mà không các biện pháp giảm bụi. Thiết bị hút phù hợp sẽ giúp giảm thiểu ô nhiễm bụi gây hại cho sức khỏe. Tạo không khí thông thoáng nơi làm việc. Luôn sử dụng mặt nạ phòng độc phù hợp. Cách xa ở mức có thể được, sử dụng hệ thống hút thích hợp cho loại vật liệu. Tuân thủ các qui định của quốc gia bạn liên quan đến loại vật liệu gia công.

Các yêu cầu về máy hút bụi		
Đường kính danh định được khuyến nghị của ống mềm	mm	35
Chân không cần thiết ^{A)}	mbar hPa	≥ 230 ≥ 230
Lưu lượng cần thiết ^{A)}	l/s m ³ /h	≥ 36 ≥ 129,6
Hiệu quả bộ lọc được khuyến nghị		Mức bụi M ^{B)}

A) Giá trị công suất tại đầu nối máy hút bụi của dụng cụ điện

B) Theo IEC/EN 60335-2-69

Hãy lưu ý hướng dẫn về máy hút bụi. Nếu công suất hút giảm, hãy ngừng công việc và loại bỏ nguyên nhân.

Nối Thiết Bị Hút Bụi (xem Hình I)

Cắm ống hút (Ø 35 mm) (28) (phụ kiện) vào cút nối ống hút đã lắp. Nối ống hút (28) với một chiếc máy hút bụi (phụ kiện).

Dụng cụ điện có thể được kết nối trực tiếp với ổ cắm của máy hút bụi đa năng Bosch bằng thiết bị khởi động từ xa. Máy hút chân không khởi động tự động khi máy được mở.

Máy hút bụi phải thích hợp dành cho loại vật liệu đang gia công.

Khi hút bụi khô loại đặc biệt gây nguy hại đến sức khỏe hoặc gây ra ung thư, hãy sử dụng máy hút bụi loại chuyên dụng.

Vận Hành

► **Tuân thủ theo đúng điện thế!** Điện thế nguồn phải đúng với điện thế đã ghi rõ trên nhãn máy.

Điều chỉnh Độ Sâu Phay

► **Chỉ điều chỉnh độ sâu phay khi dụng cụ điện được tắt.**

– Với máy đã lắp mũi phay vào, đặt dụng cụ điện lên trên vật liệu được gia công.

– Mở lại vít tai hồng (12) trên bộ phay (2) để điều chỉnh độ sâu phay mong muốn dựa trên thang đo điều chỉnh độ sâu phay (15) bằng tay hoặc bằng vít đầu có khóa (6).

– Đóng ốc tai hồng (12) ở buồng máy cắt (2).

– Nếu cần thiết, kiểm tra chiều sâu phay bằng cách phay thử thực tế và điều chỉnh lại.

Bắt Đầu Vận Hành

Bật Mở và Tắt

Để **bật** dụng cụ điện bạn hãy đặt công tắc bật/tắt (13) thành I.

Để **tắt** dụng cụ điện hãy đặt công tắc bật/tắt (13) thành 0.

Hướng Dẫn Sử Dụng

► **Tránh không để mũi phay chịu sự va đập và bị tác động mạnh.**

► **Trước khi tiến hành bất cứ việc gì trên máy, kéo phích cắm điện nguồn ra.**

Hướng phay và quá trình phay (xem Hình D)

► **Quá trình phay phải luôn được thực hiện theo cùng chiều quay của máy phay (7) (chuyển động cắt đi lên).** Khi phay theo cùng chiều quay của mũi phay (chuyển động cắt đi xuống), máy có thể bị đẩy rời ra, làm cho người sử dụng mất điều khiển.

► **Chỉ sử dụng dụng cụ điện với khuôn bao phay đã lắp (2).** Sự mất điều khiển máy có thể gây thương tích.

Hướng dẫn: Hãy lưu ý rằng máy phay luôn nhỏ ra (7) khỏi chân đế khuôn bao (10). Không được làm hư hỏng khuôn mẫu hay vật gia công.

Chỉnh độ sâu máy mong muốn.

Mở cho máy hoạt động và đưa máy đến vị trí cần được phay.

Sau khi phay, tắt dụng cụ điện.

► **Không được đặt dụng cụ điện xuống cho đến khi máy phay đã ngừng quay hoàn toàn.** Các dụng cụ cắt vẫn đang còn chạy có thể gây thương tích.

Máy phay có bạc dẫn hướng (xem Hình ảnh E1 – E3)

Nhờ bạc dẫn hướng (20) bạn có thể chuyển các hình dáng của khuôn mẫu hoặc mô hình lên phôi gia công.

Chọn tùy theo độ dày của mô hình cũng như mẫu của tấm mẫu riêng. Do độ cao đặt ra của tấm mẫu, mô hình phải có ruột dày ít nhất 8 mm (xem hình E1).

► Chọn mũi phay có đường kính nhỏ hơn đường kính trong của bạc dẫn hướng.

Hãy vận bốn vít xi lanh ở mặt dưới của tấm hướng dòng ra (9) và tháo tấm hướng dòng.

Hãy lắp bạc dẫn hướng (20) vào tấm hướng dòng (xem Hình E2).

Hãy vận lỏng tấm hướng dòng vào chân đế khuôn bao (10). Tấm hướng dòng vẫn phải có thể chuyển dịch tự do.

Để đảm bảo khoảng cách từ tâm điểm của mũi phay và cạnh của bạc dẫn hướng đều như nhau, nếu cần, phải điều chỉnh bạc dẫn hướng và tấm hướng dòng qua lại với nhau.

- Chính sắp tấm hướng dòng sao cho mũi phay và bạc dẫn hướng nằm thẳng giữa phần trống trong tấm hướng dòng (xem Hình E3).
- Giữ tấm hướng dòng nằm ở vị trí này và siết chặt các vít bắt vào.

Để phay bằng bạc dẫn hướng (20) hãy tiến hành như sau:

- Hãy đặt dụng cụ điện có bạc dẫn hướng (20) lên mô hình.
- Đẩy máy có bạc dẫn hướng nhô ra dọc theo khuôn mẫu, ứng dụng với lực áp nhẹ lên một cạnh.

Phay cạnh hoặc phan hình dạng (xem hình F)

Khi phay biên hay định hình mà không sử dụng đường cấp cạnh, mũi phay phải được trang bị phần trục dẫn hướng hay ổ bạc dẫn.

Đẩy máy đang mở ngang từ hông vào vật liệu gia công cho đến khi phần trục dẫn hướng hay ổ bạc dẫn của mũi phay giáp vào cạnh của vật liệu gia công.

Đẩy máy dọc theo cạnh của vật liệu gia công. Bảo đảm máy được đặt ở vị trí vuông góc với vật liệu gia công. Dùng sức ép quá mức có thể làm hư cạnh bên của vật gia công.

Phay với thanh cữ (xem Hình G)

Để cắt song song cạnh bạn có thể lắp một thanh cữ (21).

Cố định thanh cữ (21) trên buồng máy cắt (2) bằng núm (4).

Hãy điều chỉnh độ sâu cữ chặn mong muốn với vít tai hồng tại thanh cữ (22).

Đẩy máy đã được mở với bước tiến đồng đều với lực áp một cạnh lên đường cấp cạnh dọc theo cạnh bên của vật gia công.

Phay với khung tựa ống dẫn (xem hình H)

Khung tựa ống dẫn (23) dùng để phay các cạnh bằng máy phay mà không có chốt dẫn hướng hoặc ổ bi.

Cố định khung tựa ống dẫn trên buồng máy cắt (2) bằng núm (4).

Đẩy máy tới với bước tiến đồng đều dọc theo cạnh bên.

Khoảng cách về phía bên: Để thay đổi lượng cắt bỏ vật liệu, bạn có thể điều chỉnh khoảng cách về phía bên giữa phôi gia công và con lăn (26) ở khung tựa ống dẫn (23).

Hãy nối lỏng vít tai hồng (24), hãy điều chỉnh khoảng cách về phía bên mong muốn bằng cách xoay vít tai hồng (25) và siết chặt vít tai hồng (24) lại.

Chiều cao: Hãy điều chỉnh căn chỉnh hướng dọc của khung tựa ống dẫn tùy theo máy phay đã dùng và độ bền của vật liệu cần gia công.

Nối lỏng núm (4) ở khung tựa ống dẫn, trượt nhẹ khung tựa ống dẫn vào vị trí mong muốn và xiết chặt ốc.

Bảo Dưỡng và Bảo Quản

Bảo Dưỡng Và Làm Sạch

► Trước khi tiến hành bất cứ việc gì trên máy, kéo phích cắm điện nguồn ra.

► Để được an toàn và máy hoạt động đúng chức năng, luôn luôn giữ máy và các khe thông gió được sạch.

Nếu như cần phải thay dây dẫn điện thì công việc này phải do hãng **Bosch**, hay một đại lý được

Bosch ủy nhiệm thực hiện để tránh gặp sự nguy hiểm do mất an toàn.

Dịch vụ hỗ trợ khách hàng và tư vấn sử dụng

Bạn có thể tìm liên kết đến địa chỉ dịch vụ và điều kiện bảo hành của chúng tôi ở trang cuối.

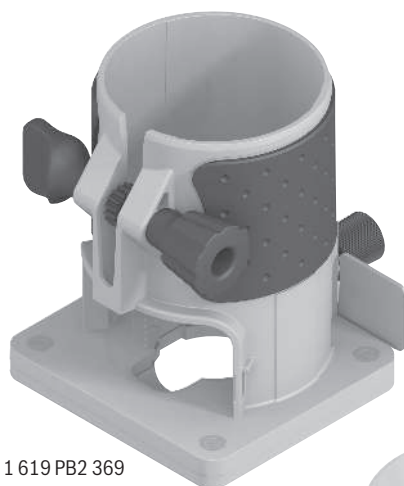
Trong tất cả các phản hồi và đơn đặt phụ tùng, xin vui lòng luôn luôn nhập số hàng hóa 10 chữ số theo nhãn của hàng hóa.

Sự thải bỏ

Máy, linh kiện và bao bì phải được phân loại để tái chế theo hướng thân thiện với môi trường.

Không được thải bỏ dụng cụ điện vào chung với rác sinh hoạt!

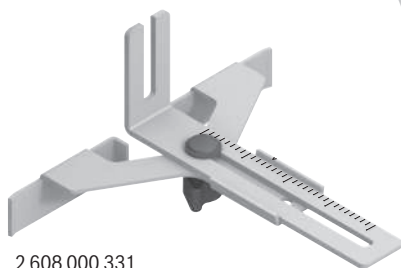




1619 PB2 369


 1619 PB3 058 (6 mm)
 1619 PB3 057 (1/4")

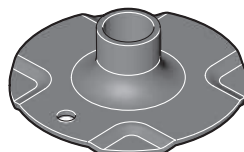

2 608 000 332



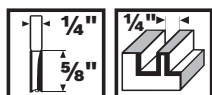
2 608 000 331



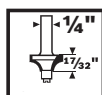
2 608 000 804



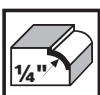
2 608 000 803


 1619 PB2 377 (17 mm)
 2 609 110 254 (10 mm)


2 608 628 411



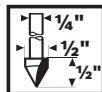
2 608 628 421



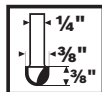
2 609 256 650



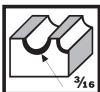
2 609 256 660



2 608 628 415



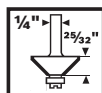
2 608 628 432



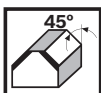
2 609 256 663



2 609 256 669



2 608 628 416

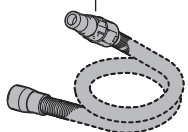


2 609 256 673





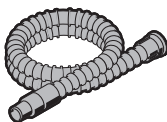
2 607 002 632



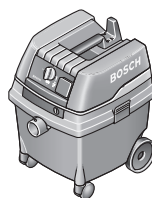
Ø 38 mm:
1 600 A00 0JF (3 m)



GAS 20 L SFC



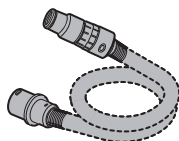
Ø 35 mm:
2 607 002 163 (3 m)
2 607 002 164 (5 m)



GAS 50 L SFC
GAS 25 L SFC



Ø 22 mm:
2 608 000 568 (5 m)
Ø 35 mm:
2 608 000 566 (5 m)



Ø 22 mm:
2 608 000 567 (5 m)
Ø 35 mm:
2 608 000 565 (5 m)

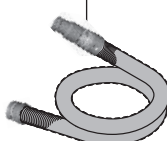


GAS 35 L SFC+
GAS 35 L AFC
GAS 35 M AFC



GAS 55 M AFC

2 608 000 585



Ø 35 mm:
2 608 000 658 (1,6 m)



GAS 18V-10 L

Servicekontakte
Service Contacts
Contacts de Service
Contactos de Servicio



<https://www.bosch-pt.com/serviceaddresses>

Garantiebedingungen
Guarantee Conditions
Conditions de Garantie
Condiciones de Garantía



<https://www.bosch-pt.com/guarantee/202507>